

### Phụ lục 3: Mẫu Phiếu phân tích tiêu chí, tìm thông tin, minh chứng

#### PHIẾU PHÂN TÍCH TIÊU CHÍ, TÌM THÔNG TIN, MINH CHỨNG

**Nhóm công tác:** Nhóm 5 (Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế)

**Tiêu chuẩn 23:** Kết quả nghiên cứu khoa học

**Tiêu chí 23.3:** Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

Phân tích tiêu chí		Thông tin, minh chứng			
Các yêu cầu (chỉ báo)	Mốc chuẩn tham chiếu/Các câu hỏi đặt ra ứng với mỗi yêu cầu)	Cần thu thập	Nơi thu thập	Phương pháp thu thập	Dự kiến mã hóa
<p>1. Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập.</p> <p>2. Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được giám sát.</p> <p>3. Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được đối sánh để cải tiến.</p>	<p>1. Có quy định cụ thể về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm cả các trích dẫn cho từng năm và theo giai đoạn.</p> <p>2. Có hệ thống theo dõi, giám sát, có CSDL được cập nhật về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm cả các trích dẫn, chỉ số IF.</p> <p>3. Có hệ thống thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</p> <p>4. Thực hiện việc đối sánh về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</p> <p>5. Có kế hoạch cải tiến để nâng cao chất lượng và số lượng của các loại hình và</p>	<p>- Kế hoạch phát triển KHCN của CSGD, trong đó có xác lập các chỉ số về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</p> <p>- Văn bản quy định về hoạt động NCKH (trong đó có quy định về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn, chỉ số IF).</p> <p>- Văn bản quy định (quy trình, phương pháp, công cụ, hướng dẫn) về việc thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</p> <p>- CSDL (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) đánh giá về sự hài lòng của các bên</p>	<p>P. TCHC-QT;</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p>	<p>Lấy từ VPĐT của Trường.</p> <p>- Scan hồ sơ lưu của các Phòng.</p>	<p>H23.23.03.01</p> <p>H23.23.03.02</p> <p>H23.23.03.03</p> <p>H23.23.03.04</p> <p>H23.23.03.05</p> <p>H23.23.03.06</p> <p>H23.23.03.07</p> <p>H23.23.03.08</p> <p>H23.23.03.09</p> <p>H23.23.03.10</p> <p>H23.23.03.11</p> <p>H23.23.03.12</p> <p>H23.23.03.13</p>

	<p>số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</p>	<p>liên quan về chất lượng hoạt động nghiên cứu của đội ngũ GV và cán bộ nghiên cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</li> <li>- Bản đối sánh về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</li> <li>- Các biên bản họp rà soát, điều chỉnh; các quyết định điều chỉnh về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</li> <li>- Các quyết định, kết luận, các đầu tư của CSGD thể hiện sự cải tiến chất lượng hoạt động KHCN dựa trên kết quả đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của các công trình công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.</li> <li>- Các báo cáo kết quả nghiên cứu.</li> <li>- Văn bản đăng ký bằng sáng chế, nhãn hiệu bản quyền, các ấn phẩm, các trích dẫn, các hợp đồng chuyển giao và thương mại hóa; bảng tổng hợp thu chi tài chính trong hoạt động NCKH hằng năm.</li> </ul>	<p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p> <p>P. NCKH, SĐT&amp;QHQT.</p>		<p>H23.23.03.14</p> <p>H23.23.03.15</p> <p>H23.23.03.16</p> <p>H23.23.03.17</p>
--	--	---	---	--	---

## DỰ KIẾN CÁC MINH CHỨNG THEO TIÊU CHÍ/TIÊU CHUẨN

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số/ngày tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1	H23.23.03.01	Quy định về quản lý về hoạt động KHCN trong Trường	Số ..../QĐ-ĐHĐN, ngày .....	ĐHĐN	
2	H23.23.03.02	Kế hoạch hoạt động phòng QLKH hàng năm	Số ..../QĐ-ĐHĐN, ngày .....	P. NCKH, SĐH&QHQT	
3	H23.23.03.03	Quyết định về việc ban hành “Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên Trường”	Số ..../QĐ-ĐHĐN, ngày .....	ĐHĐN	
4	H23.23.03.04	Danh mục công bố khoa học của cán bộ bộ nhà trường (File báo cáo danh mục)	2018-2023	P. NCKH, SĐH&QHQT	
5	H23.23.03.05	Danh sách đề tài các cấp	2018-2022	P.NCKH, SĐH&QHQT	
6	H23.23.03.06	Quyết định công nhận giờ NCKH	Số ..../QĐ-ĐHĐN, ngày ...	ĐHĐN	
7	H23.23.03.07	Báo cáo tổng kết NCKH Trường	2018 - 2023	P.NCKH, SĐH&QHQT	
8		Danh mục Hội thảo chính thức Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo Trường	06/5/2021		
9	H23.23.03.08	Báo cáo Hội nghị cán bộ CNVC hàng năm	2018-2021	TCHC-QT	
10	H23.23.03.09	Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và nhóm NC Trường	Số ..../QĐ-ĐHĐN, ngày .....	ĐHĐN	
11	H23.23.03.10	Quy chế chi tiêu nội bộ Trường		ĐHĐN	

12	H23.23.03.11	Kế hoạch khảo sát các bên liên quan về hoạt động quản lý NCKH của Trường	2018 - 2023	P.NCKH, SĐH&QHQT	
13	H23.23.03.12	Báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan về hoạt động quản lý NCKH của Trường	2018 - 2023	P.NCKH, SĐH&QHQT	
14	H23.23.03.13	Quy định thực hiện công tác đối sánh về chất lượng trong Nghiên cứu khoa học tại Trường	Số .... /QĐ- ĐHĐN, ngày .....	ĐHĐN	
15	H23.23.03.14	Báo cáo kết quả so chuẩn đối sánh về hoạt động NCKH	2018 - 2023	P.NCKH, SĐH&QHQT	
16	H23.23.03.15	Thống kê đối sánh theo loại hình nghiên cứu	2020-2022	P.NCKH, SĐH&QHQT	
17	H23.23.03.16	Kế hoạch cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục đào tạo hàng năm	2018-2022	ĐBCL-TTGD	
18	H23.23.03.17	Giấy phép hoạt động báo chí in	Số /GP- BTTTT ngày	Bộ TTTT	
19		Công văn về cấp mã số chuẩn quốc tế (ISN) xuất bản phẩm nhiều kỳ	Số /TTKHCN- ISN ngày	Cục TT&KHCNQG – Bộ KHCN	

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

**TRƯỞNG NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH**

(Ký, ghi rõ họ và tên)



**Phạm Minh Tiên**

## **Phụ lục 4: Mẫu phiếu đánh giá tiêu chí**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

**Nhóm công tác:** Nhóm 5 (Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế)

**Tiêu chuẩn 23:** Kết quả nghiên cứu khoa học

**Tiêu chí 23.3:** Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

**1. Mô tả** (Căn cứ yêu cầu của tiêu chí, mô tả các hoạt động của CSGD trong 5 năm gần nhất kèm theo các thông tin, minh chứng để chứng minh mức độ đạt được tiêu chí)

Trong Quy định quản lý hoạt động KH&CN của Trường đã xác lập các loại hình công bố khoa học bao gồm: Bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước, bài báo đăng tải trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/SCOPUS và bài báo đăng tải trên các tạp chí quốc tế khác, báo cáo khoa học đăng trong các kỷ yếu hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế, giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, sách hướng dẫn, các chương sách [H23.23.03.01]. Các quy định cụ thể về các loại hình và số lượng các công bố khoa học cho từng năm được thể hiện trong kế hoạch hoạt động KH&CN hàng năm [H23.23.03.02].

Trường luôn quan tâm tới công tác thống kê, tổng hợp và công bố dữ liệu về KH&CN. Số liệu thống kê được lấy từ việc kê khai các sản phẩm khoa học đã công bố của GV. Hằng năm, Trường rà soát, đánh giá kết quả hoạt động, nhận dạng những điểm mạnh và những điểm yếu cần khắc phục. Trường ĐHQĐN đã tiến hành đối sánh số lượng và chất lượng các công bố khoa học của Trường theo thời gian và giữa các đơn vị [H23.23.03.04].

Dựa trên thông tin phản hồi của các bên liên quan về các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn được thể hiện qua báo cáo hoạt động KH&CN hàng năm. Từ đó, Trường đưa ra các chính sách khuyến khích để gia tăng loại hình và số lượng các công bố khoa học.

Để nâng cao chất lượng cũng như gia tăng khả năng công bố quốc tế của các GV, Trường đã có chính sách hỗ trợ khen thưởng, hỗ trợ kinh phí cho các nhà khoa học khi công bố quốc tế, khi đi tham dự các hội thảo quốc tế.

### **2. Điểm mạnh**

- Trường có phần mềm quản lý nghiên cứu khoa học nên cập nhật và lưu trữ được các công bố khoa học hàng năm của GV.

- Đã thống kê đối sánh về loại hình và số lượng các công bố NCKH từ đó rà soát, đánh giá kết quả hoạt động, nhận dạng những điểm mạnh và những điểm yếu cần khắc phục.

- Hỗ trợ kinh phí cho các nhà khoa học khi công bố quốc tế, khi đi tham dự các hội thảo quốc tế tạo động lực cho viên chức tham gia hoạt động NCKH.

### **3. Điểm tồn tại**

- Công tác thống kê các công bố khoa học chưa được triển khai đều đặn, phân loại hợp lý.

- Một số hoạt động Nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực khá phức tạp nên việc quy đổi và có các chính sách còn thiếu sót.

**4. Kế hoạch hành động** (những việc cần làm nhằm khắc phục tồn tại, phát huy điểm mạnh, kèm theo những biện pháp cần thực hiện)

- Thống kê công bố khoa học hàng năm theo từng loại công bố.

- Lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động NCKH để cập nhật các chính sách hợp lý thúc đẩy hoạt động NCKH của người nghiên cứu.

**5. Mức đánh giá tiêu chí :5/7**

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023

NGƯỜI BÁO CÁO



**Nguyễn Thị Lương**